|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CÁT HẢI  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KÌ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  **Năm học: 2021 – 2022**  **BÀI THI MÔN: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút,*  *(Không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Ngày xưa, có một vị vua cai trị cả một vương quốc rộng lớn. Một ngày nọ, ông quyết định vi hành đến những vùng đất xa xôi nhất của đất nước. Khi trở về cung điện, ông phàn nàn rằng chân ông rất đau. Điều này cũng hoàn toàn dễ hiểu, bởi đây là lần đầu tiên ông thực hiện một chuyến đi dài như vậy, trong khi đó, những con đường ông đi qua đều gập ghềnh, sỏi đá. Bực mình vì bị những cơn nhức mỏi hành hạ, ông ra lệnh cho tất cả các con đường trong vương quốc phải được bao phủ bằng da súc vật. Tất nhiên đây là một mệnh lệnh rất khó thực hiện và tốn kém cả về sức người, sức của nhưng vẫn không ai dám khuyên can nhà vua.*

*Thế rồi cuối cùng, một người hầu khôn ngoan đã dũng cảm đứng ra ngăn cản nhà vua. Anh ta nói:*

*- Tại sao quốc vương lại có thể tiêu tốn ngân khố một cách vô ích như vậy ạ? Tại sao Người không cắt những miếng da bò êm ái phủ quanh đôi chân trần của mình? Như vậy, không những chân Người sẽ không còn bị đau khi đi qua những con đường gập ghềnh sỏi đá nữa mà cả vương quốc cũng sẽ tiết kiệm được rất nhiều thời gian, công sức, của cải.*

*Nhà vua rất ngạc nhiên trước lời đề nghị lạ lùng của người hầu, nhưng rồi sau đó, ông cũng đã đồng ý. Vậy là đôi giày đầu tiên trong lịch sử đã ra đời.*

*Đôi khi trong cuộc sống, chúng ta không cần bắt cả thế giới phải thay đổi theo mình, điều chúng ta cần đơn giản chỉ là thay đổi tầm nhìn và cách suy nghĩ của bản thân mà thôi.*

*(Đừng thay đổi thế giới* - Trích *Hạt giống tâm hồn)*

**Câu 1.** *(0,5 điểm)*Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2.** *(0,5 điểm)*Ý nghĩa của câu văn sau: *Đôi khi trong cuộc sống, chúng ta không cần bắt cả thế giới phải thay đổi theo mình, điều chúng ta cần đơn giản chỉ là thay đổi tầm nhìn và cách suy nghĩ của bản thân mà thôi.*

**Câu 3.** *(1,0 điểm)*Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê trong câu văn sau:*Như vậy, không những chân Người sẽ không còn bị đau khi đi qua những con đường gập ghềnh sỏi đá nữa mà cả vương quốc cũng sẽ tiết kiệm được rất nhiều thời gian, công sức, của cải.*

**Câu 4.** *(1,0 điểm)*Thông điệp mà em tâm đắc nhất trong đoạn trích trên là gì? Nêu lí do em lựa chọn thông điệp đó?

**PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1.** *(2,0 điểm)*Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc - hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về lòng dũng cảm.

**Câu 2.** (*5,0 điểm*) Viết bài văn trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Quê hương anh nước mặn đồng chua*

*Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá*

*Anh với tôi đôi người xa lạ*

*Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau*

*Súng bên súng đầu sát bên đầu*

*Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỉ*

*Đồng chí!*

(*Đồng chí*, Chính Hữu,Ngữ văn 9, tập 1*,*

NXB Giáo dục Việt Nam, 2016)

**……. Hết …….**

Họ và tên thí sinh:.......................................... Số báo danh: ……………………..

Chữ kí của giám thị 1……………………….Chữ kí giám thị 2………………….

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CÁT HẢI  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KÌ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  **Năm học: 2021 – 2022**  **BÀI THI MÔN: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài 120 phút,*  *(Không kể thời gian giao đề)* |

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI**

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của Hướng dẫn chấm thi để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh chỉ quan tâm ý mà cho điểm một cách đơn thuần. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, tính chất cụ thể của đề thi và đặc điểm của kì thi THPT; trên cơ sở bám sát biểu điểm và từng bài làm cụ thể của học sinh, giám khảo chủ động, linh hoạt trong vận dụng tiêu chí cho điểm. Tôn trọng và khuyến khích những bài làm sáng tạo, độc đáo, giàu cảm xúc.

Trong trường hợp thí sinh tổ chức bài làm theo cách riêng nhưng vẫn đáp ứng được yêu cầu cơ bản của đáp án thì vẫn cho điểm như hướng dẫn chấm. Điểm từng câu không làm tròn. Điểm bài thi bằng tổng điểm các câu, không làm tròn.

**B. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích: Tự sự | 0,5 |
| **2** | Ý nghĩa của câu văn: Trong cuộc sống, chúng ta cần phải có sự nhìn nhận và thay đổi cho phù hợp với hoàn cảnh. | 0,5 |
| **3** | \* Biện pháp nghệ thuật liệt kê: *thời gian, công sức, của cải*.  \* Tác dụng:  - Tạo nhịp điệu cho câu văn; làm cho lời văn thêm sinh động, tăng sức gợi hình, gợi cảm.  - Diễn tả đầy đủ hơn, toàn diện hơn, sâu sắc hơn, qua đó nhấn mạnh, gây ấn tượng mạnh, khẳng định những việc làm của nhà vua sẽ giúp cho vương quốc có thể tiết kiệm được nhiều thứ.  - Thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự dũng cảm của người hầu khôn ngoan đã đứng ra ngăn cản nhà vua. | 0,25  0,75 |
| **4** | \* Thông điệp có thể đưa ra:  - Hãy biết thay đổi cách nhìn nhận và cách suy nghĩ của bản thân.  - Hãy sống có lòng dũng cảm.  - Hãy sống có tinh thần trách nhiệm.  - Hãy có thái độ kiên quyết, hãy biết đấu tranh với những suy nghĩ và hành vi sai trái của người khác.  - Trong cuộc sống, hãy biết thay đổi bản thân để phù hợp với hoàn cảnh, với môi trường sống.  - ...  \* Nêu lí do chọn thông điệp đó.  Lưu ý: Học sinh có thể chọn thông điệp khác chỉ cần đưa ra lý do có sức thuyết phục. | 0,5  0,5 |

**PHẦN II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1** (2,0 điểm) | **\* Yêu cầu về hình thức, kỹ năng:**  - Đúng hình thức đoạn văn nghị luận xã hội, đảm bảo dung lượng (khoảng 200 chữ),  - Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, lập luận chặt chẽ, lời văn trong sáng, có cảm xúc; không mắc lỗi về câu, không sai chính tả. | 0,25 |
| **Yêu cầu về nội dung**: Học sinh diễn đạt theo cách khác nhau song cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau:  \* Nêu vấn đề: Lòng dũng cảm  \* Giải thích và nêu biểu hiện của lòng dũng cảm: lòng dũng cảm là không sợ nguy hiểm, khó khăn. Người có lòng dũng cảm là người không run sợ, không hèn nhát, dám đứng lên đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác, các thế lực tàn bạo để bảo vệ công lí, chính nghĩa. Ví dụ: Trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam; trên mặt trận lao động sản xuất, đấu tranh phòng chống tội phạm; trong cuộc sống hàng ngày: cứu người bị hại, người gặp nạn.  \* Bàn luận (tác dụng, ý nghĩa, phê phán)  - Giúp con người có sức mạnh để vượt qua chông gai, sóng gió lớn trong cuộc đời; mang lại cuộc sống tốt đẹp cho người khác. - Luôn được mọi người yêu quý, trân trọng và giúp đỡ.  - Tạo được sợi dây gắn kết với quá khứ, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của dân tộc.  - Là nền tảng để xây dựng một xã hội tốt đẹp, văn minh.  -...  \* Phê phán:  - Phê phán những người hèn nhát, bạc nhược không dám đấu tranh, không dám đương đầu với khó khăn thử thách để vươn lên trong cuộc sống.  - Cần phân biệt dũng cảm với hành động liều lĩnh, mù quáng, bất chấp công lý.  \* Bài học nhận thức, hành động:  - Lòng dũng cảm là đức tính cao đẹp, cần có trong cuộc sống  - Cần rèn luyện tinh thần dũng cảm từ việc làm nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày như: dám nhận lỗi khi mắc lỗi, dũng cảm chỉ ra khuyết điểm của người khác, dũng cảm vượt qua khó khăn… | 0,25  0,5  0,5  0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2**  (5,0 điểm) | **\* Yêu cầu về hình thức, kĩ năng:**  **-** Bố cục 3 phần rõ ràng, kết cấu hợp lí, diễn đạt tốt: Không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp, về dung lượng đảm bảo như yêu cầu.  **-** Đúng kiểu bài nghị luận về đoạn thơ, có các luận điểm chính xác, lời văn có cảm xúc, cảm nhận được những nét đặc sắc về nghệ thuật và nội dung của khổ thơ. | 0,5 |
| \* **Yêu cầu về nội dung, kiến thức**:  Học sinh có thể tổ chức bài văn theo nhiều kiểu khác nhau, song cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau: | 4,5 |
| **I. Mở bài:**  - Giới thiệu khái quát tác giả Chính Hữu và bài thơ *Đồng chí.*  **-** Vấn đề nghị luận: Cơ sở hình thành tình đồng chí, đồng đội của người lính cụ Hồ trong kháng chiến chống Pháp.  - Trích dẫn khổ thơ. | 0,5 |
| **II. Thân bài**  **1. Khái quát:**  - Hoàn cảnh ra đời bài thơ.  - Vị trí và nội dung đoạn thơ: Bảy câu thơ đầu lý giải cơ sở hình thành tình đồng chí thắm thiết, sâu nặng của những người lính cách mạng thời kì đầu cuộc kháng chiến chống Pháp. | 0,25 |
| **2. Cảm nhận:**  a. Luận điểm 1: Những người lính cụ Hồ đều xuất thân từ những miền quê nghèo khó (hai câu thơ đầu).  *Quê hương anh nước mặn, đồng chua*  *Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá.*  - Hình ảnh hoán dụ *nước mặn đồng chua* và *đất cày lên sỏi đá* gợi cho ta liên tưởng đến một vùng ven biển ngấm phèn chua mặn, úng lụt liên miên, mất mùa thất bát và một vùng núi trung du sỏi đá khô cằn…  - Thành ngữ dân gian được tác giả vận dụng rất tự nhiên, gợi những miền quê lam lũ đói nghèo, thể hiện rõ nhất về nguồn gốc xuất thân của những người lính. Họ là những người nông dân quanh năm bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, nghèo khổ và khó khăn…  - Hai câu thơ đầu theo cấu trúc sóng đôi, đối ứng: *Quê hương anh - làng tôi* đã diễn tả sự tương đồng về cảnh ngộ.  b. Luận điểm 2: Những người lính nông dân cùng tụ hội về đây vì họ có chung nhiệm vụ, chung chiến hào, chung lý tưởng chiến đấu (Ba câu tiếp).  *Anh với tôi đôi người xa lạ*  *Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau*  *Súng bên súng đầu sát bên đầu*  - Trước ngày nhập ngũ, những con người này vốn “*xa lạ”*:  - Nhưng “*tự phương trời*” họ về đây không phải do cái nghèo xô đẩy, mà họ về đây, đứng trong cùng đội ngũ do họ có một lí tưởng chung, cùng một mục đích cao cả.  - Hình ảnh: *Anh - tôi* sóng đôi cùng với từ *đôi-* đôi người xa lạ đã thể hiện sự gắn bó tương đồng của họ trong nhiệm vụ và lí tưởng chiến đấu: “*Súng bên súng đầu sát bên đầu”*. “*Súng”* và *“đầu”* là hình ảnh đẹp, mang ý nghĩa tượng trưng cho nhiệm vụ chiến đấu và lý tưởng cao đẹp. Điệp ngữ “*súng*” và *“đầu”* được nhắc lại hai lần như nhấn mạnh tình cảm gắn bó trong chiến đấu của người đồng chí.  c. Luận điểm 3: Những người lính cụ Hồ còn cùng trải qua những khó khăn, thiếu thốn của cuộc đời người lính (Câu thơ tiếp theo).  *Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỉ*  *- “Đêm rét chung chăn”* có nghĩa là chung cái khắc nghiệt, gian khổ của cuộc đời người lính; là chung hơi ấm để vượt qua cái giá lạnh của núi rừng.  - Chữ “*tri kỷ****”*** có nghĩa là người này hiểu người kia như hiểu chính bản thân mình.  => Có thể nói, sáu câu thơ với những nhịp bước thận trọng, chắc chắn, tự “*hai phương trời*”, nhưng người lính từ chỗ “*bên”, “sát*” rồi “*chung*”, họ đã thực hiện cả một hành trình để cho quan hệ đồng đội cứ đượm lên mà thắm dần để rồi trở thành đồng chí.  d. Luận điểm 4: Tình cảm của người lính đã trở thành tình đồng chí. (Câu thơ cuối)  **-** Đồng chí!Từ “*đồng chí*” được đặt thành cả một dòng thơ ngắn gọn mà ngân vang, giản dị mà thiêng liêng. Hai tiếng “*đồng chí”* và một dấu chấm than như một nốt nhấn, một sự phát hiện, một lời khẳng định về tình cảm thiêng liêng của những người lính.  \* Liên hệ, mở rộng một cách hợp lý. | 1,0  0,75  0,75  0,5 |
| **3. Đánh giá:**  - Nghệ thuật:  + Thể thơ tự do với hình ảnh thơ đẹp, giản dị; ngôn ngữ bình dị, giàu cảm xúc với các thành ngữ dân gian, bút pháp hiện thực, không một chút tô vẽ, không bình luận, thuyết minh.  + Biện pháp nghệ thuật ẩn dụ, hoán dụ, điệp ngữ, cấu trúc đối xứng, song hành được vận dụng sắc sảo, đầy sáng tạo.  - Nội dung: cơ sở hình thành tình đồng chí, đồng đội của anh bộ đội cụ Hồ trong thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp. | 0,25 |
| **III. Kết bài:**  - Khẳng định lại vẻ đẹp, ý nghĩa của khổ thơ.  - Liên hệ bản thân. | 0,5 |